

BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BXD

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chuyển tài sản công

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Xét đề nghị của Văn phòng Bộ tại Văn bản số 639/VP-QTPB ngày 29/4/2026, của Ban Quản lý dự án Hàng hải và Đường thủy tại Văn bản số 1412/BHHĐT-VP ngày 05/11/2025 về việc đề nghị điều chuyển, tiếp nhận tài sản từ Văn phòng Bộ về Ban Quản lý dự án Hàng hải và Đường thủy. Để tổ chức quản lý, khai thác phát huy hiệu quả tài sản được giao;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chuyển tài sản từ Văn phòng Bộ Xây dựng về Ban Quản lý dự án Hàng hải và Đường thủy để quản lý, bố trí sử dụng tài sản theo tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định của pháp luật (*Chi tiết theo Phụ lục đính kèm*).

Lý do điều chuyển: từ nơi thừa sang các nơi có nhu cầu theo tiêu chuẩn, định mức.

Điều 2. Văn phòng Bộ Xây dựng và Ban Quản lý dự án Hàng hải và Đường thủy thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận, hạch toán tăng, giảm tài sản theo quy định hiện hành.

Văn phòng Bộ Xây dựng chịu trách nhiệm toàn diện về thông tin, hồ sơ tài liệu và số liệu tài sản đề nghị Bộ điều chuyển. Ban Quản lý dự án Hàng hải và Đường thủy chịu trách nhiệm toàn diện về tiêu chuẩn, định mức, quản lý sử dụng tài sản tiếp nhận theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật

khác có liên quan; báo cáo kê khai biến động tài sản; chi trả các chi phí có liên quan đến việc bàn giao, tiếp nhận tài sản (nếu có).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Ban Quản lý dự án Hàng hải và Đường thủy và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Cổng thông tin điện tử Bộ XD (để công khai);
- Lưu: VT, KH-TC(H).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Xuân Sang

DANH MỤC TÀI SẢN ĐIỀU CHUYỂN

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BXD ngày tháng năm 2026
của Bộ Xây dựng)

Đơn vị tính: đồng.

TT	Tên tài sản	Số lượng	Nguyên Giá	Giá trị HM lũy kế	Giá trị còn lại
1	Bàn	83	-	-	-
2	Ghế	88	-	-	-
3	Điều hòa Funiki 12000	1	-	-	-
4	Điều hòa LG 12000	1	8.237.000	9.586.500	-
5	Điều hòa National 12000	1	-	-	-
6	Điều hòa Funiki 12000	1	7.058.700	7.058.700	-
7	Điều hòa Panasonic 12000	1	18.829.333	13.330.625	-
8	Điều hòa LG 12000	1	9.395.000	8.237.000	-
9	Điều hòa Panasonic 12000	1	-	-	-
10	Điều hòa LG 9000	1	7.230.000	7.230.000	-
11	Điều hòa LG 12000	1	8.966.000	8.966.000	-
12	Điều hòa LG 12000	1	9.747.000	9.747.000	-
13	Điều hòa LG 18000	1	13.519.500	13.519.500	-
14	Điều hòa LG 18000	1	13.283.000	13.283.000	-
15	Điều hòa LG 12000	1	9.392.000	9.392.000	-
16	Điều hòa Sumikura 24000	1	-	-	-

TT	Tên tài sản	Số lượng	Nguyên Giá	Giá trị HM lũy kế	Giá trị còn lại
17	Điều hòa Panasonic 12000	1	13.333.125	13.333.125	-
18	Điều hòa Panasonic 12000	1	18.829.333	18.829.333	-
19	Điều hòa Daikin 12000	1	-	-	-
20	Điều hòa Sumikura 18000	1	-	-	-
21	Điều hòa Mitsubishi 12000	1	12.300.000	12.300.000	-
22	Điều hòa Mitsubishi 12000	1	9.710.000	9.710.000	-
23	Điều hòa Carrier 18000	1	-	-	-
24	Bộ máy tính Asia, Case Dell Optiplex 3060 SFF, Màn hình Sam sung Led LS24F350FHE	2	11.990.000	11.990.000	-
25	Bộ máy tính Asia, Case Dell Optiplex 3060 SFF, Màn hình Sam sung Led LS24F350FHE	1	11.990.000	11.990.000	-
26	Bộ máy tính Asia, Case Dell Optiplex 3060 SFF, Màn hình Sam sung Led LS24F350FHE	2	23.980.000	23.980.000	-
27	Bộ máy tính Asia, Case Dell Optiplex 3060 SFF, Màn hình Sam sung Led LS24F350FHE	3	35.970.000	35.970.000	-
28	Màn Dell LCD LED E2014	2	2.450.000	2.450.000	-
29	Màn Dell LCD LED E2014	1	-	-	-
30	Máy in Canon LBP6000	1	2.992.000	2.992.000	-

TT	Tên tài sản	Số lượng	Nguyên Giá	Giá trị HM lũy kế	Giá trị còn lại
31	Máy in Canon LBP6000	1	2.079.000	2.079.000	-
32	Máy in Canon LBP3300	1	4.675.000	4.675.000	-
33	Máy in HP1132 MFP	1	3.500.000	3.500.000	-
34	Máy in Canon LBP6230DN	2	-	-	-
35	Tivi LCD Samsung LA40	1	20.856.000	20.856.000	-
36	Tủ TL	66	-	-	-
37	Sofa	4	-	-	-
38	Quạt trần	13	-	-	-
39	Máy hủy tài liệu	1	-	-	-
40	Máy photo Ricoh Aficio MP161L	1	37.900.000	37.900.000	-